Kết quả xuất báo cáo Thống kê điều hành

1. **Mô tả export sheet Chi Tiết:**

* Hiển thị các vận đơn lẻ
* Hiển thị các vận đơn sinh bill…
* Hiển thị các vận đơn con của vận đơn tổng
* Hiển thị các vận đơn tổng

Ví dụ:

1 Yêu cầu gồm 20 vận đơn lẻ (có mã từ LE01-LE20)

Vận đơn sinh bill có mã (LE01.ca1, LE02.ca2 …….). Vận đơn sinh bill là vận đơn phát sinh liên quan, hoặc vận đơn đổi địa chỉ.

và 3 vận đơn tổng BT01 (Gồm 10 vận đơn con VD01-VD10), BT02 gồm 20 vận đơn con (VD11-VD30), BT03 gồm 30 vận đơn con (VD31-VD60)

Kết quả xuất ra sẽ theo thứ tự sau:

|  |
| --- |
| Mã bill |
| LE01 |
| LE01.ca1 |
| LE01.ca2 |
| … |
| LE20 |
| VD01 |
| … |
| VD10 |
| VD11 |
| … |
| VD30 |
| VD31 |
| … |
| VD60 |
| BT01 |
| BT02 |
| BT03 |
|  |

**Ghi chú: Bảng cũ chỉ xuất các đơn lẻ và đơn tổng, cần xuất đầy đủ các vận đơn con và các vận đơn sinh bill như đã mô tả ở ví dụ.**

1. **Mô tả sheet tổng hợp:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhân viên | Tổng yêu cầu | Tổng thư |
|  |  | = Số thư lẻ+ số thư con (VD trên tổng thư = 20+10+20+30=80) |

**Ghi chú: Tổng thư cũ tính theo công thức số thư lẻ + tổng thư + số thư con. Cần update lại theo công thức mới số thư lẻ+ số thư con**